

Trung tâm Đào tạo sau đại học

Một trong ba nhiệm vụ cơ bản của Viện Toán học là đào tạo các cán bộ nghiên cứu và giảng dạy toán học có trình độ cao. Viện Toán học được nhà nước cho phép đào tạo nghiên cứu sinh từ năm 1980. Hiện nay, Viện Toán học được đánh giá là một trong những cơ sở đào tạo nghiên cứu sinh mạnh nhất về chuyên ngành toán của Việt Nam. Bắt đầu từ năm 1996, sau khi có quyết định của Bộ Đại học cho phép Viện Toán học đào tạo cao học, Trung tâm Đào tạo sau đại học Viện Toán học được thành lập. Cùng với sự ra đời của Trung tâm này, công tác đào tạo sau đại học của Viện bước sang một thời kỳ phát triển mới.



Từ năm 1998, theo qui chế về đào tạo mới ban hành khi đó, Viện Toán học đã hợp tác đào tạo thạc sĩ với trường Đại học Thái Nguyên. Đây là một bước đi thích hợp nhằm ổn định và tiếp tục nâng cao công tác đào tạo của Viện.

Có thể nói, đào tạo đội ngũ cán bộ nghiên cứu và giảng dạy toán đã được bắt đầu ngay từ khi Ban Toán trực thuộc Ủy ban Khoa học Kỹ thuật Nhà nước, tiền thân của Viện Toán học sau này, được thành lập. Nhiều giáo sư toán đầu ngành như cố GS Tạ Quang Bửu, cố GS Lê Văn Thiêm, GS Hoàng Tụy đã rất quan tâm đến công tác đào tạo. Chiến lược đào tạo đúng đắn ngay từ khi chưa hoặc mới thành lập Viện Toán học có lẽ cũng đã góp phần không nhỏ trong sự trưởng thành của nhiều cán bộ nghiên cứu toán thế hệ 1960 - 1970 như GS Phạm Hữu Sách, GS Trần Mạnh Tuấn, GS Đỗ Long Vân, GS Ngô Văn Lược, GS Hà Huy Khoái,..

Khởi đầu bằng 8 luận án phó tiến sĩ của các cán bộ trong và ngoài Viện Toán học bảo vệ đặc cách vào các năm 1979 - 1981, cho tới nay, đã có 7 luận

án tiến sĩ khoa học, 153 luận án phó tiến sĩ (tức tiến sĩ ngày nay) và luận án tiến sĩ được bảo vệ tại Viện Toán học. Hiện nay, bình quân mỗi năm có 6-7 nghiên cứu sinh mới được tuyển. Trong suốt thời gian 30 năm đào tạo, có 22 nghiên cứu sinh của Viện Toán học không bảo vệ được luận án, trên tổng số 153 nghiên cứu sinh đã bảo vệ thành công (xem danh sách các cán bộ hướng dẫn và NCS bảo vệ thành công kèm theo sau).

Nhiều luận án tiến sĩ khoa học và luận án tiến sĩ bảo vệ tại Viện Toán học được đánh giá là xuất sắc, có giá trị khoa học và thực tiễn cao. Mười cựu nghiên cứu sinh của Viện Toán đã bảo vệ luận án tiến sĩ khoa học ở trong nước (Phạm Huy Điển, Lê Dũng Mưu, Hà Huy Vui) hoặc nước ngoài (Hà Huy Bảng, Nguyễn Hữu Đức, Nguyễn Việt Dũng-ĐS, Vũ Ngọc Phát, Nguyễn Quang Thái, Nguyễn Văn Thoại, Nguyễn Đông Yên). Bốn người bảo vệ luận án phó tiến sĩ ở nước ngoài đã bảo vệ luận án tiến sĩ khoa học tại Viện Toán học (Nguyễn Tự Cường, Đỗ Ngọc Diệp, Lê Tuấn Hoa, Đinh Thế Lục).

Nghiên cứu sinh của Viện Toán học sau khi bảo vệ đã phát huy tốt năng lực của mình, chủ yếu là trong công tác giảng dạy và nghiên cứu. Ở một số đơn vị như Khoa Toán ĐH Vinh, Khoa Toán ĐHSP Huế, Khoa Toán ĐHKH Huế, Khoa Toán ĐHSP Quy Nhơn, Khoa Toán ĐHSP Thái Nguyên,... số lượng tiến sĩ bảo vệ tại Viện Toán học chiếm một tỷ lệ cao. Nhiều nghiên cứu sinh của Viện Toán học hiện nay đã trở thành những chuyên gia giỏi, được phong học hàm giáo sư, phó giáo sư, được các trường đại học hoặc các viện nghiên cứu, trường đại học ở các nước tiên tiến mời làm giáo sư mời dài hạn như GS TSKH Đinh Thế Lục, GS TSKH Đỗ Ngọc Diệp, GS TSKH Vũ Ngọc Phát, GS TSKH Nguyễn Đông Yên,...

Nhiều cựu nghiên cứu sinh của Viện Toán học đã và đang tham gia công tác quản lý trong các trường đại học và các viện nghiên cứu trong cả nước như GS TS Trần Mạnh Tuấn – nguyên Phó Giám đốc Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia, GS TSKH Nguyễn Quang Thái – nguyên Viện trưởng Viện Quản lý kinh tế (Phó Chủ tịch Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam), GS TSKH Đinh Thế Lục và PGS TS Đỗ Văn Lưu – nguyên Phó Viện trưởng Viện Toán học, GS TSKH Lê Tuấn Hoa - Viện trưởng Viện Toán học, PGS TSKH Nguyễn Hữu Đức - cố Hiệu trưởng trường Đại học Đà Lạt, PGS TS Lê Quang Trung - Phó Vụ trưởng Vụ Khoa giáo Văn xã - Văn phòng Chính phủ, GS TS Lê Văn Thuyết, Trưởng Ban Đào tạo ĐH Huế, TS Trần Tín Kiệt – nguyên Hiệu trưởng ĐH Quy Nhơn, PGS TS Lê Thị Thanh Nhàn – Phó Hiệu trưởng Đại học khoa học, Đại học Thái nguyên, TS Nguyễn Thị Thu – Phó Hiệu trưởng Đại học Quảng Bình, TS Nguyễn Việt Hải, nguyên Phó Hiệu trưởng Đại học Hải Phòng, PGS TS Đinh Thanh Đức - Phó Hiệu trưởng Đại học Quy Nhơn, PGS TS Khuất Văn Ninh - nguyên Phó Hiệu trưởng trường Đại

học Sư phạm Hà Nội 2, TS Nguyễn Văn Tuấn, nguyên Hiệu trưởng trường Đại học Thủ đô Hà Nội, PGS TS Nguyễn Quang Huy - Phó Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2,...



Công tác đào tạo cao học của Viện Toán học cũng đã có những thành tích đáng kể. Từ năm 1996 tới nay, Viện Toán học đã tuyển 23 khóa cao học: 20 khóa đã tốt nghiệp, 3 khóa 21, 22, và 23 đang học (khóa 23 bắt đầu học từ tháng 11 năm 2014). Tổng số học viên cao học tới năm 2015 của Viện Toán học là 560, trong đó 497 học viên đã bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ. Một số thạc sĩ bảo vệ tại Viện Toán học đã trở thành các nghiên cứu sinh của Viện; nhiều người trong số đó đã bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ. Một số thạc sĩ khi trở về cơ quan công tác đã phát huy được khả năng của mình trong giảng dạy và quản lý...

Ngoài chương trình đào tạo thạc sĩ chính qui liên kết với Đại học Thái Nguyên, từ năm học 2007-2008, Viện Toán học còn mở chương trình đào tạo thạc sĩ toán học trình độ quốc tế liên kết với một số trường đại học nước ngoài. Ban đầu, Chương trình được Đề án 322 tài trợ, và được phối hợp với một chương trình tương tự của Đại học Sư phạm Hà Nội. Học viên theo chương trình này được nhận học bổng cho một năm học tại Viện và một năm học tại nước ngoài và nhận bằng tại đó. Cho đến hết năm 2010, Viện Toán học đã cử được 40 học viên ra nước ngoài để học năm thứ hai theo chương trình này. Từ năm 2011 cho đến nay, mặc dù không còn được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước, Viện Toán học vẫn duy trì chương trình đào tạo thạc sĩ toán học trình độ quốc tế. Viện đã tuyển được 4 khóa với tổng số 27 học viên. Viện đã cử được 20 học viên ra nước ngoài để học năm thứ hai.

Đào tạo nghiên cứu sinh và cao học không chỉ là nhiệm vụ của Viện Toán học, mà cũng góp phần thúc đẩy công tác nghiên cứu khoa học trong Viện.

Thành tích về đào tạo có được là nhờ công sức của tập thể tất cả các cán

bộ Viện Toán học, nhất là đội ngũ chuyên gia giỏi và nhiệt tình giảng dạy của Viện. Một số giáo sư của Viện Toán học đã xây dựng được những nhóm nghiên cứu mạnh và qua đó, đào tạo được nhiều nghiên cứu sinh (xem danh sách đính kèm theo).

Nói về thành tích đào tạo của Viện Toán học, không thể không nhắc tới những đóng góp to lớn của một số giáo sư nước ngoài đã nhiều lần đến Viện Toán học làm việc và tham gia đồng hướng dẫn nghiên cứu sinh hoặc giảng dạy cao học. Đặc biệt là GS Frédéric Phạm đã ở hẳn Việt Nam một năm để đào tạo cho Viện Toán 5 phó tiến sĩ và đã cùng với GS Lê Dũng Tráng giúp hình thành một hướng nghiên cứu sau này của Viện, ba người trong số đó đã bảo vệ luận án tiến sĩ khoa học (Nguyễn Tự Cường, Nguyễn Hữu Đức, Hà Huy Vui). Đồng thời cũng phải kể đến những đóng góp quan trọng của các thầy từ các trường đại học trong nước đã tham gia cùng hướng dẫn nghiên cứu sinh, giảng dạy cao học tại Viện Toán học. Cho tới nay, chủ trương liên kết đào tạo với các cơ sở trong và ngoài nước vẫn được duy trì và phát triển.

Nhiều cán bộ nghiên cứu của Viện Toán học cũng đã và đang tham gia công tác đào tạo tại nhiều trường, viện nghiên cứu trong nước và cả nước ngoài.

Chương trình đào tạo, tổ chức biên soạn giáo trình, nâng cao chất lượng đào tạo và bảo vệ luận án,... luôn là mối quan tâm thường trực của Lãnh đạo Viện và Hội đồng khoa học Viện. Gần 30 giáo trình cao học đã được biên soạn và đưa vào giảng dạy thường xuyên. Các sách đã được xuất bản dành cho cao học và nghiên cứu sinh do cán bộ Viện Toán học chủ biên gồm:

1. Phương trình vi phân đạo hàm riêng tập 1 (2000) và tập 2 (2001), Lý thuyết phương trình vi phân đạo hàm riêng (toàn tập, 2005), Công thức kiểu Hopf- Lax- Oleinik cho phương trình Hamilton- Jacobi (2005) của GS TSKH Trần Đức Văn
2. Giáo trình Đại số tuyến tính (2001), Lý thuyết Galois (2005) của GS TSKH Ngô Việt Trung
3. Nhập môn Lý thuyết điều khiển (2001) của GS TSKH Vũ Ngọc Phát
4. Giải tích các hàm nhiều biến (2002), Giải tích toán học: Hàm số một biến (2005) của GS TSKH Đinh Thế Lược, PGS TSKH Phạm Huy Điển và PGS TS Tạ Duy Phượng
5. Lý thuyết Hệ động lực (2002) của GS TSKH Nguyễn Đình Công
6. Logic toán và Cơ sở toán học (2003) của GS TSKH Phan Đình Diệu
7. Giáo trình Đại số hiện đại (2003) của GS TSKH Nguyễn Tự Cường

8. Lý thuyết không gian Orlicz (2003) của GS TSKH Hà Huy Bảng
9. Đại số máy tính: Cơ sở Groeber (2003), Đại số tuyến tính qua các ví dụ và bài tập (2005) của GS TSKH Lê Tuấn Hoa
10. Hàm thực và Giải tích hàm (2003) của GS Hoàng Tụy
11. Số học thuật toán (2003), Mã hoá thông tin: Cơ sở toán học và ứng dụng (2004) của GS TSKH Hà Huy Khoái và PGS TSKH Phạm Huy Điển
12. Lý thuyết Tổ hợp và Đồ thị (2004) của GS TS Ngô Đắc Tân
13. Xác suất và Thống kê (2004) của GS TS Trần Mạnh Tuấn
14. Lý thuyết tối ưu không trơn (2007) của GS TSKH Nguyễn Xuân Tấn và PGS TS Nguyễn Bá Minh
15. Giáo trình giải tích đa trị (2007) của GS TSKH Nguyễn Đông Yên
16. Nhập môn Hình học đại số của GS TSKH Ngô Việt Trung.



Trung tâm đào tạo sau đại học (2015)

Trong khoảng thời gian 10 năm đầu, bà Văn Xuân Hương (đã nghỉ hưu) phụ trách đào tạo. Từ 1990 đến 1994, TS Nguyễn Hữu Điển đã cùng với bà Văn Xuân Hương phụ trách công tác đào tạo và tạo tiền đề cho việc hình thành Trung tâm Đào tạo sau đại học. Từ năm 1994 đến 2006, PGS TS Phan Huy Khải là Giám đốc Trung tâm Đào tạo sau đại học. Trong thời gian này, giúp cho PGS Khải còn có các cán bộ của Viện là: TS Vũ Văn Đạt (1994 -

2001), PGS TS Tạ Duy Phượng, Phó Giám đốc Trung tâm (2000 - 2002), và bà Vũ Thị Ái Vân (2002 - 2008). Từ năm 2006 đến 2010 GS TSKH Nguyễn Tự Cường là Giám đốc Trung tâm Đào tạo sau đại học và các cán bộ của Viện thuộc Trung tâm là bà Vũ Thị Ái Vân và ThS Nguyễn Thị Quỳnh Trâm (2009 - 2010). Từ năm 2011 đến 2013 GS TSKH Phùng Hồ Hải là Giám đốc Trung tâm Đào tạo sau đại học và cán bộ của Viện thuộc Trung tâm Đào tạo sau đại học là ThS Trần Thị Phương Thảo (thư ký). Tháng 11/2013 cho đến nay GS TSKH Nguyễn Đông Yên là Giám đốc Trung tâm Đào tạo sau đại học. Từ tháng 10/2014 TS Nguyễn Chu Gia Vượng được bổ nhiệm là Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo sau đại học. Các cán bộ trên cùng với bộ phận Văn phòng của Viện Toán học đã góp phần không nhỏ trong công tác đào tạo.

Bắt đầu từ năm 2013, Viện Toán học có chủ trương tuyển dụng nhiều cán bộ trẻ đã tốt nghiệp cử nhân ngành Toán trở lên, có năng lực tốt về Toán, vào viên chức thời gian 3 năm. Do vậy Trung tâm có thêm chức năng mới là quản lý và đào tạo cán bộ trẻ. Những cán bộ trẻ mới chỉ có bằng cử nhân/thạc sĩ sẽ được đào tạo lên các bậc tiếp theo (thạc sĩ/tiến sĩ). Sau khi đạt được trình độ cao hơn, các cán bộ trẻ có thể quyết định tiếp tục ở lại làm việc tại Viện, hoặc chuyển sang công tác tại các trường đại học hay các cơ quan khác. Đây là một chủ trương đúng đắn, có sức hấp dẫn cán bộ trẻ, và đảm bảo cho Viện Toán luôn có một đội ngũ cán bộ kế cận giỏi về chuyên môn, làm việc nghiêm túc, sống gần gũi chan hòa với nhau và với tất cả các cán bộ trong Viện. Hiện nay, nhóm cán bộ nghiên cứu trẻ thuộc Trung tâm Đào tạo sau đại học gồm 14 người: ThS Hồng Ngọc Bình, CN Tô Tất Đạt, ThS Trần Hồng Hạnh, ThS Đỗ Trọng Hoàng, ThS Nguyễn Thị Hồng, ThS Phong Thị Thu Huyền, ThS Lương Thái Hưng, ThS Nguyễn Huyền Mười, CN Nguyễn Thị Thúy Nga, ThS Nguyễn Đức Tâm, ThS Tạ Thị Huyền Trang, CN Bùi Thị Huyền Trang, CN Trần Quang Tuệ, ThS Nguyễn Thị Vinh.

Chiến lược phát triển của Trung tâm đào tạo sau đại học Viện Toán học trong những năm tiếp theo là cố gắng huy động tối đa lực lượng chuyên gia, giáo sư giỏi trong Viện và nước ngoài tham gia vào công tác giảng dạy và đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ, chuẩn hóa chương trình và giáo trình, cải tiến nội dung giảng dạy và thi cử, đưa việc quản lý học tập và quản lý hồ sơ vào nề nếp,...Đặc biệt từ giữa năm 2010, Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép Viện Toán học tự chủ trong mọi khâu bảo vệ tiến sĩ kể cả việc cấp bằng tiến sĩ. Đây là một bước phát triển mới, phù hợp với thông lệ quốc tế, nhưng cũng đặt ra cho Viện Toán học, nhất là cho Trung tâm Đào tạo sau đại học của Viện những trách nhiệm mới, nặng nề hơn. Trung tâm đã cùng với Lãnh đạo Viện Toán học thảo ra Quy chế mới về đào tạo tiến sĩ của Viện Toán học mà nhiều tiêu chuẩn trong Quy chế này đòi hỏi ngang bằng với yêu cầu một luận án

tiên sĩ toán học ở các nước phát triển. Quy chế này đã được Hội đồng khoa học của Viện thông qua.

Bắt đầu từ năm 2012, Viện Toán học đã tổ chức đào tạo tiên sĩ theo Đề án 911 “Đào tạo giảng viên có trình độ tiên sĩ cho các Trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020”, cho tới nay Viện Toán học đã tuyển được 6 nghiên cứu sinh theo Đề án này.

Trong những năm tiếp theo, nhiệm vụ và cũng là thách thức mới của Trung tâm Đào tạo sau đại học và của toàn thể cán bộ Viện Toán học chính là xây dựng được một chiến lược về đào tạo tiên sĩ toán học cho những cán bộ trẻ có năng lực trong nước với chất lượng ngày một cao, đạt chuẩn quốc tế, nhằm nâng cao uy tín cho danh hiệu tiên sĩ toán học được cấp tại Viện.

DANH SÁCH CÁN BỘ VIỆN TOÁN HỌC HƯỚNG DẪN CHÍNH THÀNH CÔNG LUẬN ÁN TIÊN SĨ

STT	Họ và tên	NCS của Viện	NCS ngoài Viện
1.	PGS TS Phan Thành An		1. Đinh Thanh Giang 2. Lê Hồng Trang
2.	PGS TSKH Tạ Thị Hoài An	1. Hà Trần Phương (hướng dẫn phụ)	1. Nguyễn Thị Ngọc Diệp
3.	PGS TS Phạm Trà Ân	1. Trần Văn Dũng 2. Phạm Văn Thọ	
4.	GS TSKH Hà Huy Bảng	1. Hoàng Mai Lê 2. Mai Thị Thu	1. Lê Văn Hạp (hướng dẫn phụ) 2. Vũ Nhật Huy 3. Nguyễn Sỹ Anh Tuấn (hướng dẫn phụ)
5.	TS Nguyễn Ngọc Chu	1. Nguyễn Vũ Tiến	
6.	GS TSKH Nguyễn Minh Chương	1. Nguyễn Thị Lan Anh 2. Bùi Kiên Cường 3. Hà Duy Hưng 4. Nguyễn Văn Khải 5. Nguyễn Văn Kính 6. Khuất Văn Ninh 7. Lê Quang Trung 8. Nguyễn Văn Tuấn	1. Trần Quốc Bình 2. Nguyễn Văn Cơ 3. Đào Văn Dương 4. Trần Đình Kế 5. Đặng Anh Tuấn
7.	GS TSKH Nguyễn Đình Công	1. Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	1. Hoàng Nam 2. Lưu Hoàng Đức 3. Đoàn Thái Sơn 4. Nguyễn Thị Thế

8.	GS TSKH Nguyễn Tự Cường	1. Nguyễn Thị Dung 2. Nguyễn Văn Hoàng 3. Nguyễn Đức Minh 4. Trần Tuấn Nam 5. Lê Thị Thanh Nhân 6. Trần Nguyên An 7. Phạm Hùng Quý 8. Hoàng Lê Trường	1. Đoàn Trung Cường 2. Nguyễn Thái Hoà 3. Nguyễn Thị Hồng Loan 4. Phạm Hữu Khánh
9.	PGS TSKH Phạm Huy Điển	1. Nguyễn Năng Tâm	
10.	GS TSKH Đỗ Ngọc Diệp	1. Trần Đạo Đông 2. Nguyễn Việt Hải 3. Nguyễn Văn Thư 4. Hồ Hữu Việt 5. Lê Anh Vũ	1. Job Nable (Philippines) 2. Trần Vui 3. Nguyễn Quốc Thơ 4. Huỳnh Văn Đức
11.	TS Phạm Cảnh Dương	1. Lê Thanh Huệ 2. Nguyễn Anh Tuấn	
12.	PGS TS Phan Thị Hà Dương	1. Lê Mạnh Hà 2. Trần Thị Thu Hương	
13.	GS TSKH Phùng Hồ Hải	1. Nguyễn Thị Phương Dung	
14.	GS TSKH Đinh Nho Hào	1. Phạm Minh Hiền 2. Trần Nhân Tâm Quyền	1. Nguyễn Trung Thành 2. Nguyễn Văn Đức
15.	GS TSKH Lê Tuấn Hoa	1. Trần Nam Trung 2. Lê Xuân Dũng	1.N. Allsop (New Zealand) 2. Đào Thị Thanh Hà
16.	GS TSKH Đinh Văn Huỳnh	1. Phan Dân 2. Nguyễn Việt Dũng 3. Nguyễn Văn Sanh 4. Lê Văn Thuyết	1. Mai Quý Năm 2. Chu Trọng Thanh 3. Ngô Sỹ Tùng
17.	PGS TS Phan Huy Khải	1. Phạm Hồng Quang 2. Tạ Duy Phương	
18.	GS TSKH Hà Huy Khoái	1. Vũ Hoài An 2. Trần Đình Đức 3. Lê Thị Hoài Thu 4. Đoàn Quang Mạnh 5. Hà Trần Phương	1. Tạ Thị Hoài An 2. Nguyễn Trọng Hoà 3. Nguyễn Thành Quang 4. Bùi Khắc Sơn 5. Mỹ Vinh Quang 6. Mai Văn Tư
19.	GS TSKH Đinh Thế Lục	1. Nguyễn Thị Bạch Kim 2. Huỳnh Văn Ngãi	
20.	GS TSKH Lê Dũng Mưu	1. Phạm Ngọc Anh 2. Nguyễn Văn Quý	1. Đậu Xuân Lương 2. Phạm Gia Hưng

		3. Hoàng Quang Tuyển 4. Nguyễn Anh Tuấn	3. Lê Quang Thủy 4. Bùi Văn Định
21.	PGS TS Hà Tiến Ngoạn	1. Nguyễn Thị Nga	1. Nguyễn Huy Hoàng
22.	GS TSKH Vũ Ngọc Phát	1. Nguyễn Sinh Bảy 2. Trịnh Công Diệu 3. Trần Tín Kiệt 4. Nguyễn Mạnh Linh 5. Phan Thanh Nam 6. Lê Văn Hiện 7. Mai Việt Thuận	1. Nguyễn Trường Thanh
23.	GS TSKH Hoàng Xuân Phú	1. Nguyễn Định 2. Nguyễn Ngọc Hải	1. Phan Thành An
24.	PGS TS Tạ Duy Phượng	1. Trần Ninh Hoa	
25.	GS TSKH Phạm Hữu Sách	1. Trần Công Diệu 2. Phạm Huy Điển 3. Nguyễn Định 4. Vũ Ngọc Phát 5. Huỳnh Thế Phùng 6. Lê Anh Tuấn 7. Nguyễn Đông Yên	
26.	GS TSKH Nguyễn Khoa Sơn	1. Nguyễn Đình Huy 2. Phạm Hữu Anh Ngọc	1. Đỗ Đức Thuận
27.	GS TS Ngô Đắc Tân	1. Lê Xuân Hùng 2. Trần Minh Tước	
28.	PGS TSKH Đỗ Hồng Tân	1. Hà Đức Vượng 2. Nguyễn Thế Vinh	1. Lê Anh Dũng
29.	GS TSKH Nguyễn Xuân Tấn	1. Nguyễn Bá Minh 2. Phan Nhật Tính 3. Nguyễn Vũ Tiến (hướng dẫn phụ) 4. Nguyễn Thị Thu Huệ 5. Bùi Thế Hùng	1. Nguyễn Thị Quỳnh Anh 2. Trương Thị Thùy Dương
30.	GS TS Nguyễn Quốc Thắng	1. Nguyễn Thị Phương Dung(hướng dẫn phụ)	1. Nguyễn Duy Tân 2. Đào Phương Bắc
31.	PGS TS Trần Hùng Thao	1. Trần Trọng Nguyên	1. Phienpanich Tidarut 2. Saelim Rattikan
32.	GS TS Trần Vũ Thiệu	1. Đinh Sĩ Đại	
33.	GS TSKH Nguyễn Minh Trí	1. Võ Thị Thu Hiền	1. Phạm Thị Thủy
34.	GS TSKH Ngô Việt Trung	1. Đàm Văn Nhí 2. Phan Văn Thiện	1. Nguyễn Đức Hoàng 2. Cao Huy Linh

		3. Dương Quốc Việt	3. Nguyễn Công Minh
35.	GS TS Trần Mạnh Tuấn	1. Nguyễn Văn Toàn 2. Phạm Phú Triêm	
36.	GS Hoàng Tụy	1. Vũ Thiện Bản 2. Trương Mỹ Dung 3. Đỗ Văn Lưu 4. Lê Dũng Mưu 5. Nguyễn Quang Thái 6. Nguyễn Văn Thoại	
37.	GS TSKH Trần Đức Vân	1. Hà Huy Bằng 2. Trần Văn Bằng 3. Lê Văn Hạp 4. Nguyễn Hoàng 5. Nguyễn Đắc Liêm 6. Trịnh Ngọc Minh 7. Nguyễn Duy Thái Sơn 8. Nguyễn Hữu Thọ 9. Trương Văn Thương 10. Nguyễn Sỹ Anh Tuấn	
38.	GS TSKH Đỗ Long Văn	1. Phan Trung Huy 2. Kiều Văn Hưng 3. Nguyễn Hương Lâm	
39.	PGS TSKH Hà Huy Vui	1. Phạm Tiến Sơn	1. Nguyễn Tất Thắng 2. Nguyễn Thị Thảo
40.	GS TSKH Nguyễn Đông Yên	1. Nguyễn Năng Tâm (hướng dẫn phụ) 2. Bùi Trọng Kiên 3. Nguyễn Quang Huy 4. Trần Ninh Hoa (hướng dẫn phụ) 5. Nguyễn Huy Chiêu 6. Thái Doãn Chương 7. Nguyễn Thành Quý	1. Nguyễn Thị Toàn (hướng dẫn phụ) 2. Nguyễn Thị Thu Hương

(Nguyễn Đông Yên)

Phòng Quản lý tổng hợp

Là một đơn vị hành chính sự nghiệp, Viện Toán học cũng có một bộ phận đảm nhiệm công tác giúp lãnh đạo Viện trong điều hành, quản lý các hoạt động hành chính của Viện đó là phòng Quản lý tổng hợp.

Ngay từ khi mới thành lập (đầu năm 1970), bên cạnh 6 bộ phận nghiên cứu cơ bản Viện Toán đã có một phòng chức năng – Phòng hành chính Quản trị. Về mặt hành chính đây lại chính là đơn vị cấp Phòng đầu tiên của Viện và lúc đầu chỉ gồm 2 biên chế là ông Vương Ngọc Châu, cán bộ nghiên cứu bộ môn Giải tích hàm kiêm quản lý hành chính và bà Nguyễn Thị Côi phụ trách thư viện. Đến cuối năm 1975 Phòng Hành chính Quản trị được đổi tên thành Văn phòng Viện Toán học. Năm 1984 theo chủ chương đổi mới cơ cấu tổ chức của các Viện chuyên ngành thuộc Viện Khoa học Việt Nam Văn phòng Viện Toán học lại được đổi tên thành Phòng Quản lý Tổng hợp. Lãnh đạo đầu tiên và trong một thời kỳ dài nhất là ông Vương Ngọc Châu, từ 1975 đến 1995. Người kế nhiệm ông là TS Lê Công Thành từ 1996 đến 10/2001. Từ 10/2001 đến 12/2002, Phó viện trưởng Nguyễn Đình Công kiêm nhiệm chức vụ trưởng phòng Quản lý tổng hợp. Sau đó TS Hồ Đăng Phúc phụ trách phòng từ 2003 đến 2006. Trưởng phòng quản lý tổng hợp hiện nay là bà Nguyễn Lan Dân, phụ trách phòng từ 2006. Ông Phạm Ngọc Điền được bổ nhiệm là Phó trưởng phòng năm 2014.

Phòng Quản lý Tổng hợp có nhiệm vụ giúp Lãnh đạo Viện trong công việc điều hành các hoạt động chung của Viện: tổ chức cán bộ, kế hoạch tổng hợp, hợp tác quốc tế, quản lý khoa học, hành chính văn phòng, quản trị ... đảm bảo mọi phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ tốt cho các hoạt động nghiên cứu và đào tạo của Viện.

Cùng với sự phát triển của Viện Toán học trong nhiều năm qua, nhiệm vụ của Phòng Quản lý Tổng hợp cũng ngày càng nhiều lên. Có thể kể ra đây một số công việc do phòng Quản lý Tổng hợp đảm nhận:

- Quản lý tài chính, vật tư, tài sản, thiết bị, quản trị và bảo dưỡng cơ sở vật chất của Viện;
- Quản lý cán bộ, lao động tiền lương, Kế toán tài chính, bảo hiểm xã hội và y tế;
- Tổ chức và hành chính;
- Quản lý các hoạt động khoa học, kinh phí, hợp tác quốc tế và đào tạo;
- Thư ký tổng hợp;

- Thư ký Trung tâm đào tạo sau Đại học;
- Quản trị mạng máy tính, và các thiết bị công nghệ;
- Quản lý thư viện;
- Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cháy nổ và vệ sinh trong ngoài Viện;
- Thư ký tòa soạn tạp chí Acta;
- Lái xe;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Viện Toán học giao.



Phòng Quản lý tổng hợp (2015)

Hiện nay phòng Quản lý tổng hợp có 16 cán bộ, trong đó có 8 viên chức và 8 cán bộ hợp đồng. Tuy mỗi người được phân công đảm trách một phần công việc, nhưng do đặc thù là đơn vị phục vụ, số đầu việc mà Phòng quản lý tổng hợp đảm nhận lớn hơn rất nhiều. Cán bộ trong phòng luôn sẵn sàng thay thế, hỗ trợ nhau để công việc của phòng được hoàn thành tốt, đảm bảo cho mọi hoạt động, nhất là các hoạt động khoa học của Viện được vận hành trơn tru. Một trong những hoạt động khoa học thường xuyên ở Viện Toán học là các hội nghị, hội thảo, trong nước cũng như quốc tế. Đóng góp vào sự thành công của các hoạt động khoa học này, bên cạnh chất lượng chuyên môn của các báo cáo khoa học, một phần không nhỏ là công tác tổ chức, công tác hậu cần cho các hội nghị hội thảo. Viện Toán học tự hào có một đội ngũ cán bộ văn phòng làm việc khá chuyên nghiệp trong việc tổ chức các hoạt động khoa học, được các bạn đồng nghiệp trong nước cũng như quốc tế đánh giá cao.

Qua 45 năm hoạt động, cùng với những biến động thăng trầm chung của Viện, Phòng Quản lý tổng hợp luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao mặc dù lực lượng cán bộ có trình độ không đồng đều, khối lượng công việc nhiều nhưng luôn nỗ lực cố gắng đoàn kết với tinh thần trách nhiệm cao, tự giác đảm bảo cho mọi hoạt động hành chính của một viện nghiên cứu toán học, góp phần không nhỏ vào thành tích nghiên cứu chung của Viện và thúc đẩy Viện Toán học ngày càng vững mạnh.

(Nguyễn Lan Dân)